

Bản án số: 115/2022/HS-ST

Ngày: 21 - 12 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Bình và ông Vũ Xuân Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2022/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Tạ Duy T (tên gọi khác: Không); sinh năm 1984 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 10, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Ngọc P và bà Nguyễn Thị L. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2022 đến ngày 27/7/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Trần Văn S – sinh năm 1995; Địa chỉ: Xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Trần Văn T1 – sinh năm 1993; Địa chỉ: Xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Phạm Đức T2 – sinh năm 1985; Địa chỉ: Phố 3, phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Hữu T3; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Trần Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Duy T là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân T đi mua ma túy về chia nhỏ thành nhiều phần để sử dụng và bán lại cho người nghiện. Trong các ngày 20, 21 và 22/07/2022, Tạ Duy T đã 02 lần bán ma

túy cho Trần Văn S sinh năm 1995, trú tại xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình và cất giữ trái phép trong người và chỗ ở ma túy nhằm mục đích bán cho người nghiện, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 19/07/2022, Tạ Duy T đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Q thuộc xóm 10, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình gặp và mua được 01 gói ma Túy được gói ngoài bằng giấy màu vàng với giá 200.000 đồng của một người đàn ông khoảng 30 tuổi. Sau đó, T mang gói ma túy về nhà sử dụng một ít, số còn lại T chia thành 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Đến khoảng 13 giờ ngày 20/07/2022, khi đang ở nhà thì T nhận được điện thoại của Trần Văn S có số điện thoại là 0919610513 gọi đến số điện thoại của T là 0566518616 hỏi mua 200.000 đồng ma Túy. T đồng ý và hẹn S ra khu vực đường ĐT 481 thuộc xóm 10, xã A, huyện K để bán cho S. Khoảng 13 giờ 26 phút cùng ngày, S cùng với Trần Văn T sinh năm 1993, trú tại xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đi xe máy đến chỗ hẹn gặp T. S đưa cho T 200.000 đồng và T đưa cho S 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Craven bên trong có 02 gói ma túy gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, sau đó S và T điều khiển xe về nhà sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 20/7/2022, Tạ Duy T đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Q thuộc xóm 10, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình gặp hỏi và mua được 01 gói ma Túy gói ngoài bằng giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng với giá 100.000 đồng. Sau đó T mang về nhà và sử dụng một ít, còn lại để bán. Đến trưa ngày 21/7/2022, khi đang ở nhà thì T nhận được điện thoại của S hỏi mua 200.000 đồng ma Túy, T đã nhận lời và hẹn S đến chỗ cũ. Khoảng 13 giờ ngày 21/7/2022, T gặp S và Trần Văn T1, S đưa cho T 2 tờ 100.000đồng nhưng do chỉ còn gói 100.000 đồng nên T cầm 01 tờ 100.000 đồng và đưa cho S 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc bên ngoài màu trắng bên trong màu vàng và bảo S đợi để đi lấy thêm nhưng S và T không đợi và đi về luôn. Sau đó S và T chia nhau mang về nhà sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 21/7/2022, T đi bộ từ nhà đến địa điểm như 02 lần trước, gặp và mua được 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được, T về nhà lấy ra một ít để sử dụng, phần còn lại T dùng dao lam chia nhỏ thành 03 gói, trong đó có 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng và 01 gói, gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng cất ở đầu giường ngủ của T. Đến khoảng hơn 10 giờ ngày 22/7/2022, T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của S gọi hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý, hẹn S đến địa điểm cũ. Do S không có tiền nên đã đi bộ đến chỗ hẹn để báo cho T là không mua nữa. Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày khi T vừa gặp S, chưa kịp trao đổi gì thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện, T thả 02 gói nhỏ ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất ở vị trí đang đứng, Tổ công tác phát hiện và lập biên bản thu giữ, niêm phong.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng niêm phong trong phong bì ký hiệu là Q1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen lắp sim số 0566.518.616 của T niêm phong trong phong bì ký hiệu Q2. Thu giữ của Trần Văn S 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen lắp sim số 0919610513 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen trong đó có

đoạn video ghi lại việc mua bán ma túy giữa T và S các ngày 20/7/2022 và 21/7/2022.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Tạ Duy T tại xóm 10, xã A, huyện K: Thu giữ 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng có kích thước (1x0,5)cm ở trong chăn để đầu giường phòng ngủ của T ký hiệu K; Thu giữ tại chiếu trải ở sàn nhà: 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 lưỡi dao lam; 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (11x08)cm, 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị than hóa một phần kích thước (3x7)cm.

Tiến hành mở niêm phong 02 phong bì Q1 và K thu giữ của T khi bắt quả tang và khám xét: bên trong phong bì Q1 có 02 gói nhỏ bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 có tổng khối lượng là 0,1078 gam. Bên trong phong bì K có 01 gói nhỏ bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng là 0,1732 gam gửi trung cầu giám định.

Kết luận giám định số 576/KL-KTHS-MT ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình: Kết luận mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,1078 gam; M2 có khối lượng là 0,1732 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng M1, M2 là 0,2810 gam đều là ma túy, loại Heroin

Kết luận giám định số 687 ngày 21/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tập video gửi giám định.

Quá trình điều tra, Tạ Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 29/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Tạ Duy T về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố bị cáo Tạ Duy T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng và đề nghị áp dụng thêm tình tiết tự thú đối với bị cáo. Không áp dụng khoản 5 Điều 251 do bị cáo thuộc hộ nghèo và không có tài sản riêng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Duy T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 22 tháng 07 năm 2022.

Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

- Khối lượng ma túy gồm M1 = 0,0656 gam, M2 = 0,1456 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 576/KL-KTHS-MT; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị than hóa một phần; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 Dao lam; 01 Vỏ phong bì ký hiệu Q2 bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTT.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 02 vỏ phong bì ký hiệu Q và K; 02 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTT.

Buộc bị cáo Tạ Duy T phải nộp lại 300.000đ tiền đã bán ma Túy cho S vào ngày 20 tháng 7 năm 2022 và ngày 21 tháng 7 năm 2022.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tạ Duy T do thuộc đối tượng hộ nghèo.

Tại phiên tòa bị cáo Tạ Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 10 phút ngày 22 tháng 7 năm 2022, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 12 giờ 25 phút ngày 25 tháng 7 năm 2022. Biên bản khám xét lập hồi 13 giờ 10 phút ngày 22 tháng 7 năm 2022. Kết luận giám định và các vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 20,21 và 22/7/2022, tại khu vực đường ĐT 481 thuộc xóm 10, xã A, huyện K, Tạ Duy T đã 03 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn S để thu lợi bất chính cụ thể như sau: Khoảng 13 giờ 26 phút ngày 20/7/2022 Tạ Duy T có hành vi bán 02 gói ma Túy cho Trần Văn S lấy 200.000 đồng. Khoảng 13 giờ ngày 21/7/2022 T có hành vi bán 01 gói ma túy cho Trần Văn S lấy 100.000 đồng và hồi 10 giờ 40 phút ngày 22/7/2022, T có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,1078 gam ma túy, loại Heroine mục đích để bán cho Trần Văn S, đồng thời T còn cất giấu trái phép tại nơi ở 0,1732 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng và bán kiếm lời.

Heroin là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ –CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ.

[2] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp “*phạm tội 02 lần trở lên*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b, Phạm tội 02 lần trở lên.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Tạ Duy T với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật được chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma Túy gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong lúc Nhà nước ta đã và đang có nhiều biện pháp kiên quyết đấu tranh phòng chống ma túy đáng lẽ với trách nhiệm của một người công dân bị cáo phải có trách nhiệm tham gia đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và tội phạm về ma túy, góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội. Nhưng do hám lợi và để phục vụ cho nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tạ Duy T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi khám xét khẩn cấp nơi ở của mình, tại biên bản ghi lời khai cùng ngày 22 tháng 7 năm 2022 quá trình làm việc với cơ quan chức năng bị cáo đã tự khai ra hai lần bán ma túy trước đó cho anh S vào ngày 20 tháng 07 năm 2022 và ngày 21 tháng 7 năm 2022. Như vậy bị cáo Tạ Duy T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội tự thú được theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Tạ Duy T mua bán ma Túy với mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân và bán lại cho con nghiện nhằm thu lời bất chính. Mặt khác gia đình bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen và 01 điện thoại Masstel màu đen lắp sim số 0919610513 thuộc sở hữu của anh Phạm Đức T2. Anh T2 cho S mượn điện thoại Masstel và nhờ S bán hộ điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy và không biết gì về việc S sử dụng điện thoại trên để liên lạc mua ma túy và quay lại video việc mua bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại 02 điện thoại trên cho anh T2 là đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Những vật chứng còn lại của vụ án căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý như sau:

- Khối lượng ma Túy gồm M1 = 0,0656 gam, M2 = 0,1456 gam ma Túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 576/KL-KTHS-MT; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị than hóa một phần; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 Dao lam; 01 Vỏ phong bì ký hiệu Q2 bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTT; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 02 vỏ phong bì ký hiệu Q và K; 02 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng. Đây là những vật chứng nhà nước cấm buôn bán và phục vụ cho quá trình điều tra vụ án. Nay cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của Pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTT. do bị cáo sử dụng để liên lạc với anh S trong việc mua bán ma túy liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

- Số tiền 300.000đ bị cáo đã bán ma túy cho anh S vào ngày 20 và 21 tháng 7 năm 2022. Tiền do phạm tội mà có nay cần buộc bị cáo Tạ Duy T nộp lại để sung ngân sách nhà nước.

Trong vụ án này có đối tượng Trần Văn S và Trần Văn T là người nghiện ma túy, mục đích S và T đi mua ma túy của Tạ Duy T là để sử dụng cho bản thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu được lượng ma túy nào của S và T do vậy không đủ căn cứ để xử lý S và T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về nguồn gốc ma túy: Tạ Duy T khai mua ma túy của 03 người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Q thuộc xóm 10, xã A, huyện K vào các ngày 19/7/2022, ngày 20/7/2022 và ngày 21/7/2022. Bản thân T không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này và nếu gặp lại cũng không nhận dạng được họ. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện K không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Tạ Duy T thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Duy T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Tạ Duy T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 22 tháng 07 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng bao gồm:

- Khối lượng ma túy gồm M1 = 0,0656 gam, M2 = 0,1456 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 576/KL-KTHS-MT; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị than hóa một phần; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 Dao lam; 01 Vỏ phong bì ký hiệu Q2 bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTT.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 02 vỏ phong bì ký hiệu Q và K; 02 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTT.

Buộc bị cáo Tạ Duy T phải nộp lại 300.000đ tiền đã bán ma túy cho anh S vào ngày 20 tháng 7 năm 2022 và ngày 21 tháng 7 năm 2022.

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình).

4. Về án phí: Bị cáo Tạ Duy T thuộc diện gia đình hộ nghèo nên không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/12/2022), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- Cơ quan Điều tra CA huyện K : 01 bản
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K : 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản
- Người có QLNV liên quan đến vụ án: 03 bản.
- Lưu hồ sơ: 01 bản.
- Lưu VP: 02 bản.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trần Thị Khanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Khanh

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- Cơ quan Điều tra CA huyện K : 01 bản
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K : 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản
- Người có QLNV liên quan đến vụ án: 03 bản.
- Lưu hồ sơ: 01 bản.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Khanh

- Lưu VP: 02 bản.

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- . Cơ quan Điều tra CA huyện K : 01 bản
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K : 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản
- Người có QLNV liên quan đến vụ án: 03 bản.
- Lưu hồ sơ: 01 bản.
- Lưu VP: 02 bản.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Khanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Khanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Khanh

Xét hỏi hành vi bị cáo bán ma Túy cho anh Vinh ngày 16 tháng 7 năm 2020.

Bị cáo có mqh như thế nào với anh Vinh? Quen biết anh Vinh lâu chưa? Vậy tại sao anh Vinh biết bị cáo có ma Túy mà xuống mua của bị cáo? Bị cáo mua ma Túy về nhằm mục đích gì? Bị cáo nghiện ma Túy lâu chưa? Nghiện từ thời gian nào? Bình thường bị cáo sử dụng loại ma Túy gì và Hình thức sử dụng như thế nào? Ngày 16 tháng 7 bị cáo bán cho anh Vinh đó là loại ma Túy gì và bán với giá bao nhiêu tiền? Nguồn gốc số ma Túy trên là bị cáo mua ma Túy thời gian nào mua của ai và mua với bao nhiêu tiền? Bán lại cho anh Vinh lấy bao nhiêu tiền? Anh Vinh có hay mua ma Túy của bị cáo không? Đây là lần thứ mấy bị cáo bán ma Túy cho anh Vinh? Ngoài việc bán ma Túy cho anh Vinh thì bị cáo còn bán ma Túy cho ai nữa không? Bị cáo bán ma Túy cho Vinh có ai biết không? Anh Vinh

có đi cùng ai đến lấy ma Túy không? Bị cáo có biết người đi cùng với anh Vinh là ai không?

Ngày 17 tháng 7 năm 2020 thì Gói nhỏ màu đen cơ quan công an thu giữ của bị cáo là gì và của ai? Tại sao bị cáo khẳng định đó là ma Túy? Gói nhỏ ma Túy Bị cáo mua của ai mua từ thời gian nào và mua bao nhiêu tiền? Đặc điểm của gói ma Túy mà bị cáo mua? Vậy Nếu có người mua thì bị cáo bán với giá bao nhiêu tiền? Hẹn anh Vinh đến địa điểm nào để lấy ma Túy? Hẹn nhau và liên lạc với nhau bằng hình thức gì? Đã kịp đưa ma Túy cho anh Vinh và lấy tiền chưa?

Bị cáo và anh Vinh khi hẹn nhau để bán ma Túy thì liên lạc với nhau bằng cách nào?

Khi bị bắt quả tang hành vi phạm tội của bị cáo ngày 17 tháng 7 năm 2020 cơ quan công an đã thu giữ những tài sản gì của bị cáo? Số tiền thu giữ của bị cáo đó là tiền gì? Xe máy thu giữ của bị cáo là thuộc quyền sử dụng của ai? Điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc với anh Vinh thuộc quyền sử dụng của ai?

Người đàn ông đã bán ma Túy cho bị cáo có đặc điểm như thế nào? Bị cáo có biết về tên, tuổi địa chỉ và có nhớ điểm của người đàn ông đó không? Nếu bây giờ gặp lại bị cáo có nhận ra người đàn ông đó không? Vậy tại sao bị cáo biết người đó bán ma Túy mà mua? Mua của người đàn ông đó bao nhiêu tiền và mua bao nhiêu lần? Mỗi lần bao nhiêu tiền? Loại ma Túy bị cáo hay mua là loại gì?

Khi bị bắt quả tang bị cáo có được xem việc niêm phong vật chứng và cân xác định khối lượng ma Túy mà bị cáo đang chuẩn bị bán cho anh Vinh không? Cân xác định trọng lượng là bao nhiêu gam ma Túy?

Quá trình cơ quan công an khám xét nơi ở bị cáo đã thu giữ những tài liệu, vật chứng, tài sản gì? Số ma Túy thu giữ tại nhà bị cáo là loại ma Túy gì và có nguồn gốc ở đâu? Tại sao bị cáo khẳng định đó là ma Túy? Bị cáo mua số ma Túy đó của ai và mua bao nhiêu tiền? Số ma Túy bị cáo cất giữ ở nhà nhằm mục đích gì? Quá trình khám xét ở nhà bị cáo Thu giữ bao nhiêu tiền? Số tiền thu giữ của bị cáo là tiền của ai? Nay bị cáo đề nghị giải quyết số tiền đó như thế nào?

Bị cáo cất giữ ma Túy ở nhà cũng như việc bị cáo mua bán ma Túy thì người nhà bị cáo có ai biết không? Bị cáo có nói cho ai biết không?

